

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày 12 - 4 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Đình Tính

Các Hội thẩm nhân dân:

1./ Ông Ngô Văn Tuyên.

2./ Ông Lý Viết Chấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Loan. Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th. Tên gọi khác: Không, sinh ngày 18 tháng 5 năm 1967 tại K H.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn) 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn B, sinh năm 1925 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1934; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1970 và có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Nguyễn Văn Th bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 05/01/2018 đến ngày 24/01/2018. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Trần Hữu V, sinh năm 1989 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1970 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đ.

Những người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:

1./ Bà Cao Thị L, sinh năm 1930 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã H , huyện K, tỉnh Đ .

2./ Bà Phan Thị T, sinh năm 1967 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã H , huyện K, tỉnh Đ .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 06/10/2017, Nguyễn Văn Th thường trú tại thôn T, xã H, huyện K thấy Trần Hữu V và mẹ là bà Phan Thị T trú cùng thôn đang đem đồng than (dùng để xông nhà đốt phong long) ra đổ ở ngã ba đường phía trước nhà Th. Th chạy ra cổng nhà anh V nói: Không nên đổ ra đường như vậy gây mất vệ sinh. Bà T nói: Chỉ là ít than đốt phong long thôi mà chú Th, chú quay lại coi đi. Th quay lại nhìn đồng than thì V ở phía sau dùng tay xô Th tiến về phía đồng than làm Th ngã xuống đường. Do đã uống rượu và bức tức vì V làm mình ngã nên Th nhặt 01 cục đá gần chỗ bị ngã, đánh V 01 cái vào mặt, bà T can ngăn Th bỏ về nhà. V được gia đình đưa đi điều trị tại bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 1357/PY-TgT ngày 21/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Trần Hữu V bị vết thương cung mào, gãy lún xương cung tiếp trái, 14%, vật tác động: Cứng tày.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Th đã tự nguyện bồi thường cho anh Trần Hữu V các khoản tiền thuốc men, tổn thất tinh thần và chi phí khác tổng cộng là 5.000.000 đồng. Việt đã làm đơn bãi nại và không yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 24/KSĐT-HS ngày 15-3-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41 của Quốc hội khóa XIV; khoản 3 Điều 7 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Th khai: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06-10-2017, khi Th đang ở trong nhà thì thấy V mang đồ xông phong long ra đổ ở ngã ba trước nhà, thấy vậy Th đi ra trước cổng nhà V và nói không nên đổ ra đường gây mất vệ sinh thì bà T (mẹ của V) nói là: “đốt phong long thôi mà”. V nói: “tôi buồn lố thì tôi đốt xông thôi”. Sau đó, mẹ V nói Th quay lại coi đồ đổ ra đường. Khi Th quay lại coi thì V từ sau xô Th làm Th ngã xuống. Lúc này, Th cầm được 01 cục đá đánh V một cái thì mẹ V xô Th ra. Sau đó, Th chạy về nhà.

Bị hại anh Trần Hữu V khai: Khoảng 19 giờ 30 phút, khi anh V và mẹ là bà Phan Thị T đem đồ xông phong long ra ngã ba đường trước nhà để đồ thì Th tỏ ý không hài lòng vì mất vệ sinh. Anh V giải thích là đồ ra một ít và nói Th quay lại xem. Khi Th chuẩn bị quay lại thì anh V có lấy tay cầm vào phía vai Th đẩy vào người Th để Th quay lại đồng than nhìn thì Th ngã xuống. Lúc này, Th đánh anh V ngất xỉu và được đưa đi cấp cứu. Sau khi bị Th gây thương tích cho mình thì Th có đến bồi thường các khoản thuốc men, tổn thất tinh thần và chi phí khác tổng cộng là 5.000.000 đồng. Anh V đã làm đơn bãi nại và không yêu cầu gì thêm. Tại phiên tòa, Người bị hại anh V cũng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho Th.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Ngọc A trình bày: Sau khi chồng chị A gây thương tích cho Trần Hữu V thì chồng chị đã bồi thường cho Người bị hại anh Trần Hữu V số tiền 5.000.000 đồng. Số tiền này là tiền chung của vợ chồng. Chị A không có yêu cầu gì về số tiền này. Chị A không yêu cầu Th trả lại số tiền này cho chị A.

Người làm chứng bà Phan Thị T trình bày: Vào tối 06-10-2017, bà L có chứng kiến việc Th dùng đá đánh vào đầu V thì bà T đến can ngăn. Nguyên nhân Th đánh V là do V dùng tay kéo Th làm Th bị ngã nên Th cầm cục đá dùng để làm đường ở đó đánh V một cái vào đầu. Sau khi gây thương tích cho V thì Th bỏ về. Còn V được đưa đi cấp cứu.

Theo lời khai tại Cơ quan điều tra, Người làm chứng bà Cao Thị L trình bày không chứng kiến việc Th dùng đá đánh anh V.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th mức án từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Trần Hữu V các khoản tiền thuốc men, tổn thất tinh thần và chi phí khác tổng cộng là 5.000.000 đồng. Việt đã làm đơn bãi nại và tại phiên tòa, Bị hại anh Trần Hữu V không yêu cầu bồi thường thêm.

Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 viên đá có hình thù phức tạp, nơi dài nhất có kích thước 08cm, rộng nhất kích thước 05cm (Theo biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 13-12-2017).

Bị cáo, Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất với nội dung Cáo trạng và Bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát. Đồng thời, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, quan điểm kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác cũng như các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn thực tế khách quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn trùng khớp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý để khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Th đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước ngày 01/01/2018. Vì vậy, căn cứ Nghị quyết số 41 của Quốc hội khóa XIV; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ

khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi lượng hình theo hướng có lợi cho bị cáo.

Cáo trạng số 24/KSĐT – HS ngày 15-3-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1, khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và áp dụng Nghị quyết số 41 của Quốc hội khóa XIV; khoản 3 Điều 7; điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, trong vụ án này Người bị hại anh Trần Hữu V có một phần lỗi: Anh Trần Hữu V đã dùng tay xô làm cho Nguyễn Văn Th ngã xuống, dẫn đến Th dùng đá đánh vào đầu của V. Tại phiên tòa hôm nay, Viện kiểm sát đã rút truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th đối với tình tiết định khung tăng nặng: “Có tính chất côn đồ” được quy định điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử lý đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Viện kiểm sát.

Tại điểm a, khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng..., hung khí nguy hiểm...;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

Vận dụng điều luật nêu trên, đối chiếu với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt sao cho thoả đáng để đề cao tính nghiêm minh của pháp luật. Qua đó giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Xét tính chất vụ án mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo Nguyễn Văn Th nhận biết được sức khỏe của con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ, nhưng bị cáo đã có hành vi dùng đá là hung khí nguy hiểm đánh 01 cái vào mặt của V làm V bị thương. Hành vi của bị cáo là cố ý, bị cáo nhận thức được hành

vi dùng đá của mình để đánh vào mặt thì nhất định gây thương tích cho anh V, nhưng bị cáo mong muốn và có ý thức để mặc cho hậu quả xảy ra. Hậu quả làm cho anh V tổn hại 14% sức khỏe. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương.

[4] Xét về ý thức: Bị cáo Nguyễn Văn Th là người đã thành niên có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận thức được sức khỏe của anh V được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị xử lý nghiêm minh. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe người khác nên đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của anh V trái pháp luật.

[5] Xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt. Khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ: “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”. Bị cáo Nguyễn Văn Th đã bồi thường cho Bị hại anh Trần Hữu V số tiền 5.000.000đ, đây là tình tiết giảm nhẹ: “Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả”. Bị hại anh Trần Hữu V đã làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tại phiên tòa hôm nay, Bị hại anh Trần Hữu V cũng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong vụ án này, Bị hại anh Trần Hữu V có một phần lỗi. Vì vậy cần xem đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn Th có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên Hội đồng xét xử không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương kết hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội nhằm thể hiện tính nhân đạo và chính sách khoan hồng của Nhà nước ta.

[6] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Trần Hữu V các khoản tiền thuốc men, tổn thất tinh thần và chi phí khác tổng cộng

là 5.000.000 đồng. V đã làm đơn bãi nại và tại phiên tòa, Bị hại anh Trần Hữu V không yêu cầu bồi thường thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Về vật chứng: Xét viên đá là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy 01 viên đá có hình thù phức tạp, nơi dài nhất có kích thước 08cm, rộng nhất kích thước 05cm (Theo biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 13-12-2017).

Xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đối với bị cáo Nguyễn Văn Th là hoàn toàn đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Mức đề xuất về hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là hoàn toàn có cơ sở. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ ý kiến, quan điểm của Viện kiểm sát.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/01/2018 đến ngày 24/01/2018).

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Đ nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn Th có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Trần Hữu V các khoản tiền thuốc men, tổn thất tinh thần và chi phí khác tổng cộng

là 5.000.000 đồng. V đã làm đơn bãi nại và tại phiên tòa, Bị hại anh Trần Hữu V không yêu cầu bồi thường thêm.

Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 viên đá có hình thù phức tạp, nơi dài nhất có kích thước 08cm, rộng nhất kích thước 05cm (Theo Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 13-12-2017).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Sở tư pháp;
- Phòng PV27;
- Công an huyện Krông Pắc;
- THAHS huyện Krông Pắc;
- Chi cục THA DS;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lữ Đình Tính